TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 14
TỈNH ĐỒNG NAI
Bản án số:22/2025/ST-HNGĐ
Ngày: 26/9/2025
V/v T/c ly hôn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 14-ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoài Nam
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Hương
2. Ông Nguyễn Thành Vui

- Thư ký phiên tòa: Ông Phùng Quyền Linh, là thư ký Tòa án nhân dân khu vực 14-Đồng Nai

Ngày 26 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 14-Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 78/2025/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 9 năm 2025 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47A/2025/QĐXX-HNGĐ ngày 10 tháng 9 năm 2025 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Ông Lê Văn Dự, sinh năm: 1993
Địa chỉ: ấp Vườn Bưởi, xã Lộc Tấn, tỉnh Đồng Nai
* Bị đơn: bà Nguyễn Thị Vân, sinh năm: 1996
Địa chỉ: ấp Vườn Bưởi, xã Lộc Tấn, tỉnh Đồng Nai
Hiện ở tại: Tân tiến, Eana, Đăk Lăk

(Nguyên đơn, bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 30/12/2024, bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn nguyên đơn trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: ông Dự và bà Vân tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 21/8/2020 tại UBND xã Lộc Thiện, huyện Lộc Ninh nay là xã Lộc Tấn, tỉnh Đồng Nai.

Vợ chồng sống không hạnh phúc, hòa thuận đến năm 2024 thì mâu thuẫn, do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau nên cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc.

Nay nhận thấy vợ chồng không thể quay lại sống chung với nhau được nữa nên ông Dự xin được ly hôn với bà Vân.

Về con chung: ông Dự, bà Vân có 01 con chung tên Lê Minh Nhật, sinh ngày: 19/10/2019. Khi ly hôn, ông Dự có nguyện vọng nuôi con. Cấp dưỡng nuôi con không đặt ra

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu

Bị đơn: Theo bản ý kiến ngày 30/8/2025 bà Nguyễn Thị Vân trình bày.

Bà và ông Dự đăng ký kết hôn năm 2020, trong thời sống chung có nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, nay bà đồng ý ly hôn.

Về con chung, tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Vân thống nhất với đơn khởi kiện ly hôn của ông Dự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1] Nguyên đơn ông Dự có đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân khu vực 14 giải quyết ly hôn với bà Vân. Bà Vân có địa chỉ ở Lộc Tấn, tỉnh Đồng Nai, hiện ở EaNa, Đăk Lăk và có nguyện vọng thống nhất cho Tòa khu vực 14, tỉnh Đồng Nai giải quyết nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 14-Đồng Nai, được quy định tại Điều 28, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Bà Vân, ông Dự có đơn vắng mặt, Tòa án giải quyết vắng mặt đương sự theo quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

[2] Ông Dự và bà Vân tự nguyện chung sống và có đăng ký kết hôn ngày 21/8/2020 tại UBND xã Lộc Thiện, huyện Lộc Ninh nay là xã Lộc Tấn, tỉnh Đồng Nai, ông, bà được UBND xã Lộc Thiện cấp giấy chứng nhận kết hôn, vì vậy hôn nhân của ông Dự, bà là hợp pháp.

Trong quá trình giải quyết vụ án, ông Dự, bà Vân thừa nhận vợ chồng có mâu thuẫn từ năm 2024 cho đến nay và đồng ý ly hôn. Như vậy tình trạng hôn nhân giữa ông, bà đã trầm trọng, cuộc sống không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được; Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử quyết định cho ông Dự, bà Vân được ly hôn

[3] Về con chung: Xét thấy người con còn nhỏ và hiện đang ở với ông Dự, bà Vân đồng ý để ông Dự nuôi con nên cần giao cho ông Dự tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục người con tên Lê Minh Nhật, sinh ngày: 19/10/2019

Về cấp dưỡng. Không yêu cầu nên không đặt ra.

[4] Về tài sản chung: Không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét

[5] Về án phí: Căn cứ Khoản 4, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm không phụ thuộc vào việc Tòa án chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Như vậy ông Dự phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Luật số 85/QH15 ngày 25/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số Điều của bộ luật tố tụng dân sự, Luật tố tụng hành chính, Luật tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn Dự.

-Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Văn Dự được ly hôn với bà Nguyễn Thị Vân

-Về con chung: Giao người con chung tên Lê Minh Nhật, sinh ngày: 19/10/2019 cho ông Lê Văn Dự tiếp tục chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng.

Cấp dưỡng không đặt ra.

-Về tài sản chung: Không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2/ Về án phí: Buộc ông Dự phải chịu 300.000đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí ông đã nộp tại phòng thi hành án dân sự khu vực 14-Đồng Nai theo biên lai thu tiền số 0000828 ngày 08 tháng 9 năm 2025.

3/ Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Vui **Nguyễn Thị Hương** **Trần Hoài Nam**

Nơi nhận :
-TAND tỉnh Đồng Nai
- VKSND KV 14
- Các đương sự.
- phòng THADS KV 14
- Lưu hồ sơ

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Hoài Nam